HƯỚNG DẪN

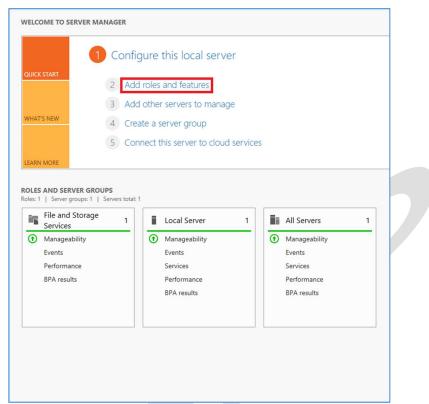
XÂY DỰNG HỆ THỐNG KMS CHO WINDOWS

MỤC LỤC

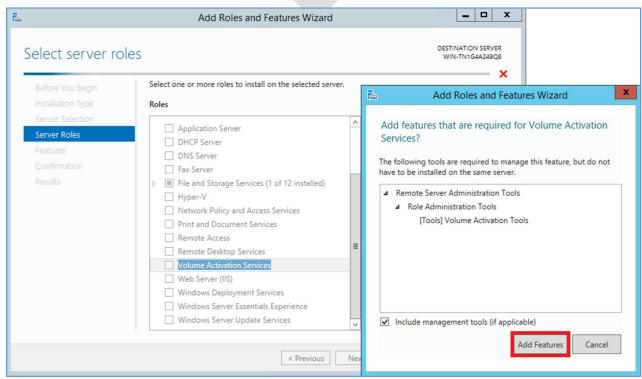
I. XÂY DỰNG KMS HOST (Windows Server 2012 R2)	1
1. Cài đặt bằng GUI	
2. Cài đặt bằng CLI	
3. Thay đổi port KMS của KMS Host:	
II. CẤU HÌNH CLIENT	

I. XÂY DỰNG KMS HOST (Windows Server 2012 R2)

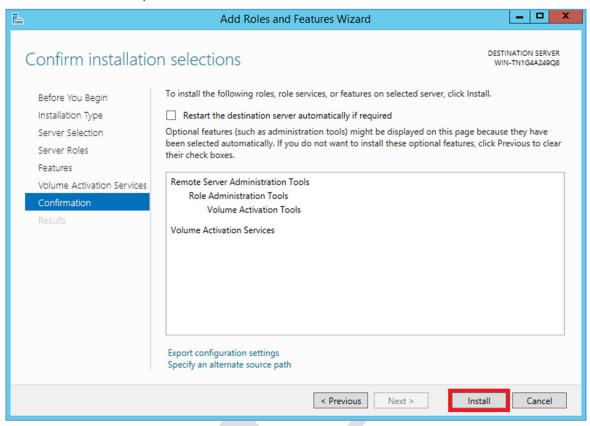
- 1. Cài đặt bằng GUI
 - Mở Server Manager. Click Add Roles and Features.



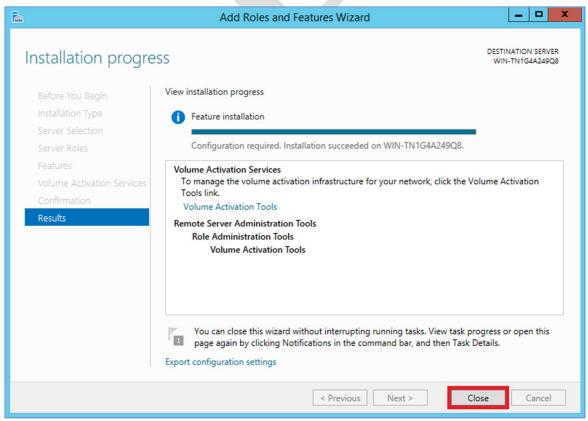
- Click Next. Ở phần Server Roles, chọn Volume Activation Services. Click Add Features.



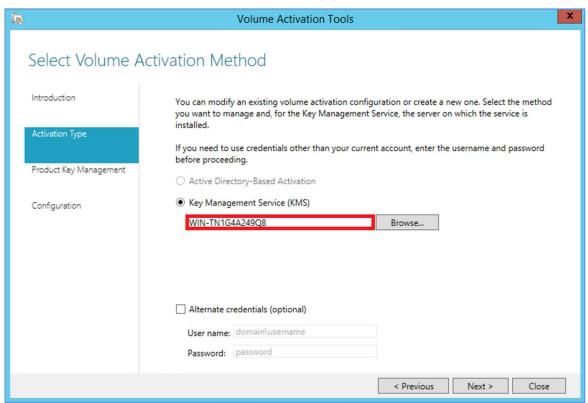
- Click Next. Ở phần Confirmation. Click Install.



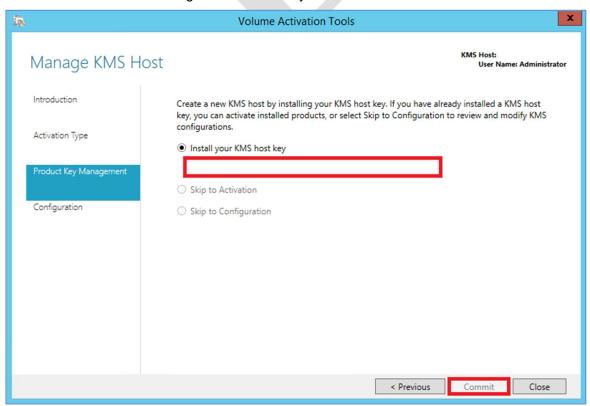
- Hoàn tất quá trình cài đặt. Click Close.



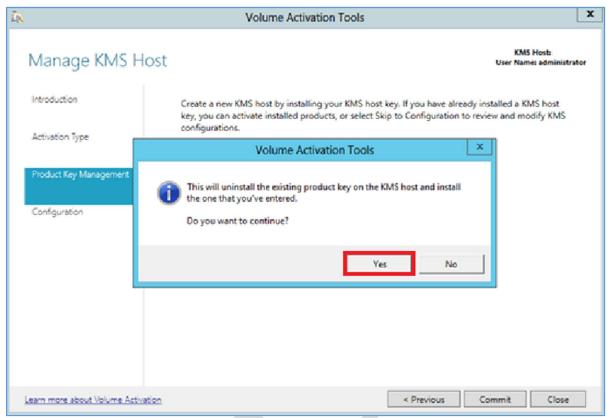
- Tắt Server Manager. Mở Volume Activation Tools.
- Click **Next**. Nhập tên KMS Host (computer name hoặc domain name).



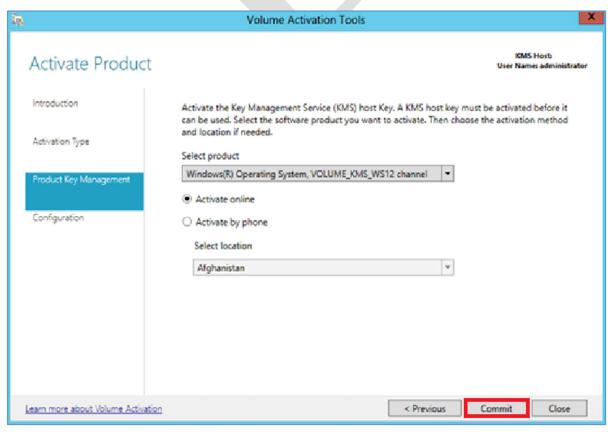
- Click Next. Điền thông tin KMS Host Key. Click Commit.



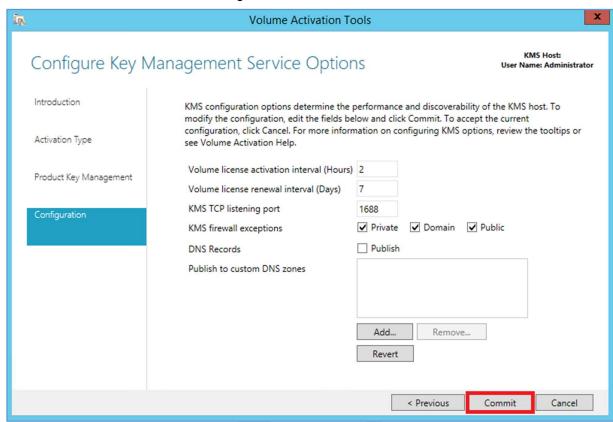
- Xuất hiện thông báo xóa Key đang có trên KMS Host (nếu có). Click Yes.



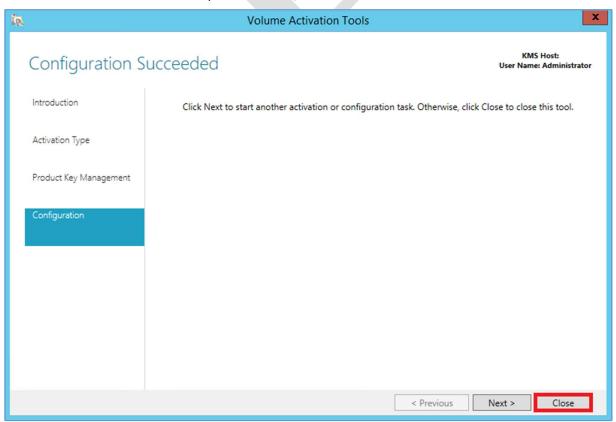
- Click Next. Click Commit để active KMS Host.



- Click Next. Chỉnh sửa thông tin cấu hình như bên dưới. Click Commit.



- Click Close. Hoàn tất quá trình cài đặt.



2. Cài đặt bằng CLI

- Mở Windows PowerShell để cài đặt Volume Activation Services:

Install-WindowsFeature -Name VolumeActivation -IncludeAllSubFeature

- Tắt Windows PowerShell. Mở Command Prompt.
- Cài đặt KMS Host Key:

Xóa Key đang có: slmgr.vbs -upk

Cài đặt KMS Host Key: slmgr.vbs -ipk <KMS Host Key>

- Active / reactive License: slmgr.vbs -ato

- Cấu hình Firewall:

Netsh advfirewall firewall add rule name=" Key Management Service" dir=in action=allow protocol=TCP localport=1688

- Kiếm tra thông tin License: slmgr.vbs -dlv

```
Microsoft (R) Windows Script Host Version 5.8
Copyright (C) Microsoft Corporation. All rights reserved.

Software licensing service version: 6.3.9600.18376

Name: Windows(R), ServerDatacenter edition
Description: Windows(R) operating System, UOLUME_KMS_WS12_R2 channel
Activation ID: dcb88f6f-b890-495b-850e-dabcccf3693f
Application ID: 55c92734-d682-4d71-983e-d6ec3f16059f
Extended PID: 06401-00206-271-919892-03-1033-9600.0000-2662016
Product Key Channel: Volume:CSVLK
Installation ID: 015733158086820731928562625216728786167342710906500341
Use License URL: https://activation-v2.sls.microsoft.com/SLMctivateProduct/SLActivateProduct.asmx?configextension=Retail
Uslidation URL: https://validation-v2.sls.microsoft.com/SLWGA/slwga.asmx
Partial Product Key:
License Status: Licensed
Remaining Windows rearm count: 1000
Remaining Windows rearm count: 1000
Remaining SKU rearm count: 1000
Remaining SKU rearm count: 1001
Trusted time: 9/23/2016 9:51:11 AM

Key Management Service is enabled on this machine
Current count: 5
Listening on Port: 1688
DNS publishing disabled
KMS priority: Normal

Key Management Service cumulative requests received from clients
Total requests received: 152
Failed requests received: 152
Requests with License Status Unlicensed: 0
Requests with License Status Licensed: 77
Reguests with License Status License expired or Hardware out of tolerance: 0
Requests with License Status License expired or Hardware out of tolerance: 0
Requests with License Status Non-genuine grace period: 0
Requests with License Status Notification: 60
```

License Status: trang thái License của KMS Host (Licensed → đã active)

Current Count: số lượng KMS Client đang active với KMS Host

- 3. Thay đổi port KMS của KMS Host:
- Thay đổi bằng GUI (sử dụng Volume Activation Tools): <mark>Configuration → chỉnh sửa lại phần KMS TCP listening port</mark>
 - Thay đổi bằng CLI (sử dụng Command Prompt): slmgr.vbs /sprt < Port>

II. CẤU HÌNH CLIENT

KMS Client Key

(Source: https://technet.microsoft.com/en-us/library/jj612867(v=ws.11).aspx)

os	Edition	Key
Windows Server 2016	Standard	WC2BQ-8NRM3-FDDYY-2BFGV-KHKQY
	Datacenter	CB7KF-BWN84-R7R2Y-793K2-8XDDG
	Essentials	JCKRF-N37P4-C2D82-9YXRT-4M63B
Windows Server 2012 R2	Standard	D2N9P-3P6X9-2R39C-7RTCD-MDVJX
	Datacenter	W3GGN-FT8W3-Y4M27-J84CP-Q3VJ9
	Essentials	KNC87-3J2TX-XB4WP-VCPJV-M4FWM
Windows Server 2012		BN3D2-R7TKB-3YPBD-8DRP2-27GG4
	N	8N2M2-HWPGY-7PGT9-HGDD8-GVGGY
	Single Language	2WN2H-YGCQR-KFX6K-CD6TF-84YXQ
	Country Specific	4K36P-JN4VD-GDC6V-KDT89-DYFKP
	Standard	XC9B7-NBPP2-83J2H-RHMBY-92BT4
	MultiPoint Standard	HM7DN-YVMH3-46JC3-XYTG7-CYQJJ
	MultiPoint Premium	XNH6W-2V9GX-RGJ4K-Y8X6F-QGJ2G
	Datacenter	48HP8-DN98B-MYWDG-T2DCC-8W83P
	Web	6TPJF-RBVHG-WBW2R-86QPH-6RTM4
	HPC edition	TT8MH-CG224-D3D7Q-498W2-9QCTX
W. I O 0000 DO	Standard	YC6KT-GKW9T-YTKYR-T4X34-R7VHC
Windows Server 2008 R2	Enterprise	489J6-VHDMP-X63PK-3K798-CPX3Y
	Datacenter	74YFP-3QFB3-KQT8W-PMXWJ-7M648
	for Itanium-based Systems	GT63C-RJFQ3-4GMB6-BRFB9-CB83V
	Web	WYR28-R7TFJ-3X2YQ-YCY4H-M249D
	Standard	TM24T-X9RMF-VWXK6-X8JC9-BFGM2
	Standard without Hyper-V	W7VD6-7JFBR-RX26B-YKQ3Y-6FFFJ
	Enterprise	YQGMW-MPWTJ-34KDK-48M3W-X4Q6V
Windows Server 2008	Enterprise without Hyper-V	39BXF-X8Q23-P2WWT-38T2F-G3FPG
	HPC	RCTX3-KWVHP-BR6TB-RB6DM-6X7HP
	Datacenter	7M67G-PC374-GR742-YH8V4-TCBY3
	Datacenter without Hyper-V	22XQ2-VRXRG-P8D42-K34TD-G3QQC
	for Itanium-Based Systems	4DWFP-JF3DJ-B7DTH-78FJB-PDRHK
	Professional	W269N-WFGWX-YVC9B-4J6C9-T83GX
	Professional N	MH37W-N47XK-V7XM9-C7227-GCQG9
	Enterprise	NPPR9-FWDCX-D2C8J-H872K-2YT43
	Enterprise N	DPH2V-TTNVB-4X9Q3-TJR4H-KHJW4
	Education	NW6C2-QMPVW-D7KKK-3GKT6-VCFB2
Windows 10	Education N	2WH4N-8QGBV-H22JP-CT43Q-MDWWJ
	Enterprise 2015 LTSB	WNMTR-4C88C-JK8YV-HQ7T2-76DF9
	Enterprise 2015 LTSB N	2F77B-TNFGY-69QQF-B8YKP-D69TJ
	•	
	Enterprise 2016 LTSB	DCPHK-NFMTC-H88MJ-PFHPY-QJ4BJ
	Enterprise 2016 LTSB N	QFFDN-GRT3P-VKWWX-X7T3R-8B639
	Professional	GCRJD-8NW9H-F2CDX-CCM8D-9D6T9
Windows 8.1	Professional N	HMCNV-VVBFX-7HMBH-CTY9B-B4FXY
	Enterprise	MHF9N-XY6XB-WVXMC-BTDCT-MKKG7
	Enterprise N	TT4HM-HN7YT-62K67-RGRQJ-JFFXW

Windows 8.1	Professional	NG4HW-VH26C-733KW-K6F98-J8CK4
	Professional N	XCVCF-2NXM9-723PB-MHCB7-2RYQQ
	Enterprise	32JNW-9KQ84-P47T8-D8GGY-CWCK7
	Enterprise N	JMNMF-RHW7P-DMY6X-RF3DR-X2BQT
Windows 7	Professional	FJ82H-XT6CR-J8D7P-XQJJ2-GPDD4
	Professional N	MRPKT-YTG23-K7D7T-X2JMM-QY7MG
	Professional E	W82YF-2Q76Y-63HXB-FGJG9-GF7QX
	Enterprise	33PXH-7Y6KF-2VJC9-XBBR8-HVTHH
	Enterprise N	YDRBP-3D83W-TY26F-D46B2-XCKRJ
	Enterprise E	C29WB-22CC8-VJ326-GHFJW-H9DH4
Windows Vista	Business	YFKBB-PQJJV-G996G-VWGXY-2V3X8
	Business N	HMBQG-8H2RH-C77VX-27R82-VMQBT
	Enterprise	VKK3X-68KWM-X2YGT-QR4M6-4BWMV
	Enterprise N	VTC42-BM838-43QHV-84HX6-XJXKV

- Mở Command Prompt.

- Cài đặt KMS Client Key: (các media Windows thuộc chương trình Volume Licensing đã cài đặt sẵn Key này → nếu media được download từ VLSC có thể bỏ qua bước này)

• Xóa Key đang có: slmgr.vbs -upk

Cài đặt KMS Client Key: slmgr.vbs -ipk < KMS Client Key>

- Chỉ định KMS Host:

Xóa thông tin KMS Host đang có: slmgr.vbs -ckms

Chỉ định KMS Host: slmgr.vbs -skms < KMS Host>:<Port>

< KMS Host>: domain name hoặc IP của KMS Host

<Port>: port KMS của KMS Host (nếu là port mặc định thì không cần thêm vào)

Active / reactive License: slmgr.vbs -ato
 Kiểm tra thông tin License: slmgr.vbs -dlv

```
Name: Windows(R), ServerDatacenter edition
Description: Windows(R) Operating System, VOLUME_KMSCLIENT channel
Activation ID: 00091344-1ea4-4f37-b789-01750ba6988c
Application ID: 55c92734-d682-4d71-983e-d6ec3f16059f
Extended PID: 06401-02535-000-000000-03-1033-9600.0000-2652016
Product Key Channel: Volume:GVLK
Installation ID: 558537174229437415900326213305129441638786837815647673761506565
Partial Product Key: Q3UJ9
License Status: Licensed
Volume activation expiration: 257572 minute(s) (179 day(s))
Remaining Windows rearm count: 1000
Remaining SKU rearm count: 1001
Trusted time: 9/30/2016 3:15:43 AM
Configured Activation Type: All
Most recent activation information:
Key Management Service client information
Client Machine ID (CMID): 13f09f2c-c327-4f61-a553-9f67ec2e2d66
Registered KMS machine name:
KMS machine extended PID: 06401-00206-271-919892-03-1033-9600.0000-2662016
Activation interval: 120 minutes
Renewal interval: 120 minutes
Renewal interval: 10080 minutes
KMS host caching is enabled
```

License Status: trang thái License của client (Licensed → đã active)

Registered KMS machine name: thông tin KMS Host

KMS machine IP address: IP của KMS Host